

Tết trong niềm nhớ

Tác giả: Bùi Ngọc Vũ, JJR 64



Tết thời ấu thơ, niên thiếu.

Thời đó vào khoảng một hai năm sau 1950 ở ngoài Bắc. Kỷ niệm sâu đậm nhất còn in trong đầu tôi là gặp dịp sông Hồng lụt, gia đình tôi phải lấy đồ để về quê ăn Tết. Quê thật ra nào có xa gì vì bây giờ thì đã được xem như thuộc vào Hà Nội. Thế mà trí nhớ non nớt đã ghi lại là đồ đi lúc đó lâu lắm và sông Hồng sao nhìn rộng mênh mông. Còn các sinh hoạt ở làng thì tôi nhớ toàn là những trò chơi thường ngày của các trẻ vùng quê. Tôi đi theo bọn trẻ chăn trâu ra đồng, câu cá, thả diều... Điều duy nhất đặc biệt dính líu đến Tết chỉ là chuyện chúng tôi đốt pháo. Chẳng có gì lạ lắm, chỉ thêm vào cái nghịch tình của tuổi trẻ: chúng tôi cắm pháo vào những bãi cứt trâu, chằm ngòi xong là ù té chạy cho nhanh để tránh cứt trâu văng lên tung tóe.

Vào trong Nam, gia đình tôi đến ở một căn nhà ở ngoại ô Sai Gòn, sang bên kia cầu "bạc má hồng" do tên Mac Mahon đã được việt nam hóa một cách tài tình. Ở tại đây nếp sống của lối xóm vẫn còn, vì các căn nhà không bị cảnh tường cao-rào rậm, cho nên trẻ con chúng tôi tụ tập cùng nhau chơi nghịch đủ điều. Các trò chơi của chúng tôi quả thật phong phú, chơi không hết và không biết chán. Đến giờ cơm, lắm khi người chị lớn cứ phải đi lòng quanh xóm, ới ới gọi về. Từ những trò giản dị nhất như trốn-tìm mà chắc ở đâu trên thế giới cũng có, cho đến những trò phải cần óc sáng tạo để thực hiện như dùng một lõi chỉ, hai miếng que và một sợi giấy thun để làm thành một chiếc xe tự động, tôi thấy trẻ con thời tôi thật là hạnh phúc. Lại còn trò, không hiểu học từ đâu, dùng miếng ván mỏng lấy từ hộp quẹt, dính lên đầu một phía một mảnh sà-bông là có ngay một con tàu có thể đi từ bên này chậu nước sang bờ chậu bên kia.



Về những thú vui ngày Tết thời đó thì ngoài đốt pháo phải kể thêm thú đốt khí-đá. Lấy một cục khí-đá, rửa lên vài giọt nước cho khí bốc ra, chụp lên nó một lon sữa chỉ còn một đáy-trên đó có khoét một lỗ nhỏ, chờ giấy lát cho đầy khí thì châm diêm đốt. Lon sữa sẽ tung bay lên trời trong một tiếng nổ vang ầm, cùng với tiếng hò reo, cười vui của đám trẻ.

Cùng với lớn thêm vài tuổi đời thì tôi cũng có thêm thú vui mới cho Tết: Tôi được phép đánh bài có các tiền thật. Trong các lối đánh thì vài lối đáng nhắc đến nhất. Đó là chơi tam cúc và rút bắt, hai lối chơi trong gia

đình. Ngoài ra là lối chơi cát-tê vì dùng bài tây, rất được thông dụng trong đám lâu la chúng tôi. Ai thắng ván bài là kẻ ăn lá bài cuối với điều kiện là ít nhất đã ăn một trong những lá bài trước.

Tết thời thanh niên.

Có lẽ lúc tuổi nhỏ tôi ít màng nghĩ đến chuyện ăn uống cho nên không thấy có hình ảnh gì về cỗ bàn ẩm thực tâm tư. Những hình ảnh chỉ có và thấy hiện về là toàn của lúc tuổi đã thanh niên. Phải chăng đến tuổi đó mới có ý niệm về ăn ngon-mặc đẹp. Dù sao tôi cũng nhớ rất rõ là trước Tết thường là lúc anh em tôi được mẹ đưa đi may quần áo mới. Rồi bắt đầu từ mùng một là có nhiều bữa ăn với rất nhiều món ăn. Nhớ nhất là món giò heo ninh với măng khô. Sau đó, bánh chưng đã chiếm được một vị thế đặc biệt hơn, khi bà mẹ tôi quyết định nấu lấy bánh chưng tại nhà trong những năm trước khi tôi đi Pháp du học. Bánh chưng làm như đã hòa nhập vào ý nghĩa tinh thần của Tết đối với tôi, qua những giờ phút tôi đã sống cùng mẹ để làm ra nó. Đó là những giây phút nhộn nhịp lúc gói bánh, những giờ vừa trông nồi bánh vừa chờ đón giao thừa, ngoài sân, trong ánh sáng chập chùng của các ngọn lửa cao đang đun sôi nồi bánh. Lúc đó mọi ý nghĩ mỏng lung được dịp tan hòa theo nhịp múa của những ngọn lửa và dường như tâm hồn ta lắng dịu lại để nhẹ nhàng hướng về nơi chốn thanh tịnh. Ta chỉ choàng tỉnh lại, trở về với thực tế lúc bị đánh thức bởi những tràng pháo nổ ròn, đánh dấu giao thừa và đón mừng năm mới.



Nhưng phải chờ đến cái Tết cuối ở Việt Nam tôi mới có dịp đi hái lộc và đón giao thừa ở chùa. Thật quả là một không khí đặc biệt. Hương thơm lừng ngát của khói nhang như có thuật đưa ta đến gần với thiêng liêng. Giao thừa đêm đó đã gây trong lòng tôi một ấn tượng khó quên. Và tôi không ngờ là lúc rời xa Việt Nam, tôi đã mang theo cùng hành trang một ý tưởng cao quý về Tết dựa trên phân giá trị huyền bí của nó. Tết đúng phải là thời điểm của đổi thay, của cái mới hơn, cái tốt hơn, cái đẹp hơn, cái cao cả hơn.

Tết thời sinh viên và cận hậu sinh viên.

Nhưng trong những năm đầu du học phải nói thẳng ngay là không có Tết hay nói đúng hơn không có được mấy chút gì gọi đến tôi là có Tết. Từ cả vật chất cho đến tinh thần. Các cơ quan truyền thông nếu có loan tin thì dĩ nhiên chỉ nói là Năm Mới Tàp sắp tới. Ngay ngày mùng Một thường vẫn chỉ là một ngày thường, có khi còn rơi vào ngày có

khóa trắc nghiệm, hóa ra lại là một cao điểm định kỳ của mỗi lo âu thường nhật trong đời sống sinh viên. Thật ra, cũng có lóe lên vài niềm vui ngắn ngủi, đến từ những lời chúc chân tình của bạn bè cùng cảnh xa nhà, gửi nhau thiệp chúc được thêm nhiều sức khỏe và nghị lực, để vượt qua các khó khăn đang vây bủa.

Sau mấy năm đầu, lúc mà đời sống có phần ổn định hơn, nhờ đã đổ đạt vào các trường chuyên môn, thời gian cuối và đầu năm thường được đánh dấu bởi những sinh hoạt tập thể của sinh viên như tổ chức đêm hội Tết, tổ chức dạ vũ để gây quỹ...v.v. Vì không có năng khiếu gì đặc biệt, ít là tôi cũng có thể đi tập hát hàng tuần để tham dự ban hợp ca. Hát mà có dở thì chỉ cần hát khể hơn những người hát hay.

Bây giờ nhớ lại thời đó thì lòng tôi không khỏi không đầy thán phục, làm sao các bạn chung quanh lại có thể có nhiều tài năng như vậy, cho dù chỉ có phương tiện rõ thật nghèo nàn. Thật đúng với câu “ba cây chụm lại thành hòn núi cao”. Có năm chúng tôi còn đem vài màn múa hay hát, mang sang khuá trống ở xứ Bỉ lân cận.

Nhưng nói cho cùng Tết lúc đó cũng chỉ là cơ hội cho một số sinh hoạt cộng đồng phát triển chứ làm sao tìm được bầu không khí Xuân của quê nhà. Riêng phần tôi, có một dạo, Tết lại còn là thêm nặng nhọc, thêm lo phiền. Đó là những lúc phải lo phát hành tờ báo của những số Xuân. Mệt thì mệt thật, lúc đó, nhưng rồi cũng xong và còn lại là biết bao kỷ niệm vui đẹp để chia sẻ với số bạn cùng chung chí hướng.

Trong giai đoạn này Tết đích thực đã khoác mang một ý nghĩa hoàn toàn khác lạ.

Tết thời lưu vong.

Trong khoảng thời gian dài này thì Tết đối với tôi gần như hoàn toàn vô vị. Đến nỗi trong nhiều năm tôi cũng chẳng buồn lấy ngày nghỉ nhân dịp mừng Một. Về sau thì tôi mới có lệ lấy ngày nghỉ, chỉ vì rất thừa ngày và cốt yếu là để khỏi nhìn những vẻ mặt thường xuyên phiền não của các bạn đồng nghiệp bản xứ. Để tránh xúi quẩy, tôi tự nhủ, tuy chẳng tin gì vào tính chất dị đoan của điều này. Gia đình nhỏ của tôi chỉ còn giữ một lệ duy nhất là lập một bàn thờ, đầy đủ nến, nhang, gà luộc..., để cúng khấn Phật và tổ tiên vào tối giao thừa. Nhiều khi cúng ngay cả trước mười hai giờ đêm cũng không sao. Cho dù lệ này không phải chỉ là hình thức, nhưng tôi cũng không sao tìm được những cảm xúc linh thiêng của giây phút năm xưa. Bánh chưng mà đem luộc trong nồi cocotte cho mau chín, với tiếng rít chói tai của hơi nước xì qua xú-páp thì làm sao thi vị cho bằng quang cảnh quây quần quanh ngọn lửa, với tiếng nổ lách tách của củi khô, dẫu đưa cho hồn ta bay bổng.



Ai đó đã viết “Đi là chết trong hồn một ít”, phải chăng là tôi đã đánh mất đi phần hồn này? Năm nay, 2010, tôi sẽ trở về Việt Nam vào dịp Tết.

Đây sẽ là cái Tết đầu tiên sau bao nhiêu năm sống xa xứ. Tôi sẽ nhìn thấy gì, cảm thấy gì, nghĩ gì, thì tôi chưa rõ. Có điều gần chắc là đã có mấy ai tìm lại được những gì đã mất. Nhất là khi những gì đã mất lại là của một thời đã qua.

Bùi Ngọc Vũ – JJR 64